

Số: 25/2020/QĐST – HNGĐ

Bình Xuyên, ngày 25 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 293/2019/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Vũ Văn C, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Vũ Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao chị Trần Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vũ Mạnh H, sinh ngày 29 tháng 12 năm 2011; Giao anh Vũ Văn C được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vũ Nhật H, sinh

ngày 26 tháng 4 năm 2014 (cháu H đang ở với chị H, cháu H đang ở với anh C). Chị H, anh C không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, gây khó khăn.

+ Về tài sản: Chị Trần Thị H và anh Vũ Văn C không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

+ Về án phí: Chị Trần Thị H xin nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2017/0005991 ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên; Chị H được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND xã Bá Hiến;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền